

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công</b>		
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng và thiết bị lắp đặt do HSDT đề xuất so với yêu cầu của mục III Chương V - E-HSMT	- HSDT đề xuất rõ vật liệu, thiết bị lắp đặt về nhãn hiệu, xuất xứ, thông số kỹ thuật / quy cách / yêu cầu kỹ thuật / tiêu chuẩn và các thông tin khác (nếu có) so với yêu cầu của mục III Chương V của E-HSMT. - Có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu cung cấp (hợp đồng mua bán, hợp đồng nguyên tắc...)	Đạt
	- Nhà thầu không đề xuất hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 3, Phần III, Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu không có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu cung cấp (hợp đồng mua bán, hợp đồng nguyên tắc...)	Không đạt
2. Tổ chức mặt bằng công trường có tính hợp lý, khả thi (Chứng minh đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư nêu tại mục III chương V. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật (có bản vẽ minh họa)	Tổng mặt bằng thể hiện được các nội dung cụ thể phù hợp với hồ sơ thiết kế được phê duyệt: - Khu vực Ban chỉ huy công trường, lán trại; - Khu vực kho vật tư, thiết bị thi công; - Khu vực tập kết chất thải; - Lối thoát nạn, cứu hộ khi có sự cố; - Cấp điện, cấp thoát nước phục vụ thi công.	Đạt
	- Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng thiếu nội dung không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Các nội dung không thể hiện trên bản vẽ tổng mặt bằng.	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công (Chứng minh đáp ứng yêu cầu mục	Nhà thầu có biện pháp tổ chức thi công phù hợp với thiết kế được phê duyệt có thuyết minh và bản vẽ minh họa các công việc sau: - Biện pháp tổ chức thi công tháo, phá dỡ	Đạt

III chương V. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật, Có bản vẽ minh họa)	- Biện pháp thi công lắp dựng vách kính, cửa - Biện pháp thi công vách trong nhà, trần thạch cao - Biện pháp thi công xây, trát, ốp, lát, bả, sơn tường - Biện pháp thi công lắp đặt hệ thống điện - Biện pháp thi công lắp đặt hệ thống nước và thiết bị vệ sinh - Biện pháp thi công lắp đặt thiết bị điều hòa không khí - Biện pháp thi công lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy ( <i>cửa chống cháy</i> ). - Biện pháp thi công lắp đặt sàn nhựa hèm khóa vân gỗ, phào nhựa	
	- Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng thiếu nội dung không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Các nội dung không có bản vẽ minh họa.	Không đạt
<b>II. Tiến độ thi công (Hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của công trường chứng minh đáp ứng yêu cầu mục III chương V. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật)</b>		
1. Thời gian thi công	≤ 90 ngày	Đạt
	> 90 ngày	Không đạt
2. Tính hợp lý giữa các biểu đồ:	Nhà thầu có đầy đủ các biểu đồ, thể hiện sự hợp lý: - Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. - Giữa biểu đồ cung cấp vật liệu và tiến độ thi công.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc các nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đảm bảo theo các quy định hiện hành.	Không đạt
3. Biện pháp bảo đảm tiến độ khi có các yếu tố khách quan	Nhà thầu có biện pháp bảo đảm tiến độ khi có các yếu tố khách quan như mất điện, điều kiện thời tiết một cách hợp lý, khả thi.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc có đề xuất nhưng nội dung đề xuất không phù hợp tính chất dự án.	Không đạt
<b>III. Cách thức quản lý dự án</b>		
1. Hệ thống quản lý dự án của nhà thầu tại công ty hỗ trợ cho việc thi công xây dựng tại công trình	- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. - Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án. - Thuyết minh cách thức quản lý dự án cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt

2. Hệ thống quản lý thi công xây dựng và tổ chức nhân sự của nhà thầu tại công trình	Có sơ đồ và thuyết minh tổ chức thể hiện với các vị trí: Chỉ huy trưởng, Quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng; Quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng; Quản lý chi phí, hợp đồng, hồ sơ thi công xây dựng công trình	Đạt
	Nhà thầu không có sơ đồ hoặc thuyết minh hoặc thiếu sơ đồ hoặc thuyết minh một trong các nội dung: Chỉ huy trưởng, Quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng; Quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng; Quản lý chi phí, hợp đồng, hồ sơ thi công xây dựng công trình	Không đạt
3. Mọi quan hệ trách nhiệm với các đơn vị liên quan tại công trình	Thể hiện mối quan hệ trách nhiệm với các đơn vị liên quan (Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế) cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không thể hiện hoặc thể hiện không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
<b>IV. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động</b>		
1. Quản lý chất lượng vật tư	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các nội dung: - Quy trình xác nhận/duyệt vật tư, thiết bị đưa vào thi công lắp đặt. - Quy trình kiểm tra chất lượng, tiếp nhận, quản lý bảo quản vật tư.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công xây dựng	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các quy trình: - Quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu phần xây lắp; - Quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu phần lắp đặt trang thiết bị;	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc các nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt	Không đạt
3. Quản lý an toàn lao động	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các biện pháp Quản lý an toàn trên công trường: - Biện pháp Đảm bảo an toàn lao động trên công trường. - Biện pháp đảm bảo An toàn giao thông, An ninh ra vào công trường cho người và thiết bị - Biện pháp giảm thiểu rung động - Biện pháp kiểm soát nhân lực của Nhà thầu không làm ảnh hưởng đến việc hoạt động, an ninh, an toàn của các công trình đang hoạt động lân cận	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Quản lý môi trường bảo đảm	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các biện pháp Quản lý môi trường và các biện pháp giảm thiểu:	Đạt

điều kiện vệ sinh môi trường	- Chất thải thi công - Chất thải sinh hoạt của nhân lực, thiết bị thi công. - Có thuyết minh, phương án khả thi bảo đảm đáp ứng yêu cầu về tập kết và xử lý chất thải. - Bụi, tiếng ồn.	
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc các nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đảm bảo theo các quy định hiện hành.	Không đạt
5. Phòng cháy, chữa cháy	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các biện pháp: - Biện pháp đảm bảo PCCC trong quá trình thi công. - Biện pháp đảm bảo PCCC trong sinh hoạt của công nhân, cán bộ.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc các nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đảm bảo theo các quy định hiện hành.	Không đạt
6. Quản lý tài liệu hồ sơ	Nhà thầu đề xuất đầy đủ, hợp lý các nội dung: - Hồ sơ pháp lý, bản vẽ; - Nhật kí công trình; - Các loại biên bản thí nghiệm (vật liệu xây dựng, cấu kiện, bán thành phẩm xây dựng); - Mẫu vật tư, thiết bị lắp đặt, - Biên bản kiểm tra, nghiệm thu hoàn công - Các văn bản có liên quan khác	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu nội dung nêu trên hoặc các nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đảm bảo theo các quy định hiện hành.	Không đạt
<b>V. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		
1. Bảo hành công trình.	- Có đề xuất thời hạn bảo hành công trình từ 12 tháng trở lên. - Có thuyết minh chế độ bảo hành, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình <12 tháng hoặc thiếu thuyết minh chế độ bảo hành, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Không đạt
2. Bảo trì công trình	- Nhà thầu có quy trình bảo trì công trình phù hợp với hồ sơ thiết kế được phê duyệt và các quy định hiện hành	Đạt
	- Nhà thầu không có quy trình bảo trì công trình hoặc có quy trình nhưng không phù hợp với hồ sơ thiết kế được phê duyệt và các quy định hiện hành	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.